

UBND XÃ CỎ LỄ
TRƯỜNG THCS CỎ LỄ
Số: 02/QĐ-THCSCL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

Cỏ Lễ, ngày 03 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công
của trường THCS CỎ LỄ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CỎ LỄ

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 26/02/2025;

Căn cứ quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/06/2025 của Thủ tướng chính phủ ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị;

Căn cứ nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều luật của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công*” của trường THCS CỎ LỄ năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung khác về quản lý, sử dụng tài sản công không được quy định tại Quy chế này thì sẽ thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị, bộ phận quản lý tài sản, bộ phận kế toán, các bộ phận chuyên môn khác và cá nhân có liên quan của trường THCS CỎ LỄ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã, Phòng KT;
- Các bộ phận có liên quan
- Lưu: KT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Huyền

Cỏ Lễ, ngày 03 tháng 07 năm 2025

QUY CHẾ

Về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng tài sản công của Trường THCS Cỏ Lễ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02/QĐ-THCSCL ngày 03 tháng 07 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THCS Cỏ Lễ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này hướng dẫn việc quản lý và sử dụng tài sản công trong đơn vị trường THCS Cỏ Lễ. Tất cả các bộ phận và cá nhân được giao quản lý và sử dụng các tài sản Nhà nước thuộc trường THCS Cỏ Lễ thực hiện đúng các quy định của quy chế này.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

Mục đích thực hiện thống nhất về quản lý, sử dụng tài sản công của trường THCS Cỏ Lễ. Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản công của đơn vị để phục vụ công tác của đơn vị. Phát huy quyền làm chủ tập thể, công khai, dân chủ trong công tác quản lý và sử dụng tài sản công. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các Bộ phận trong công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ cũng như phát huy tốt tài sản được trang bị.

Điều 3. Căn cứ để xây dựng quy chế

Tài sản Nhà nước do nhà trường quản lý, sau đây gọi chung là tài sản công thuộc trường THCS Cỏ Lễ là những tài sản được hình thành từ các nguồn ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ Ngân sách Nhà nước, tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm từ các nguồn thu của đơn vị được phép sử dụng theo quy định, từ nguồn Quỹ phát triển sự nghiệp và Quỹ phúc lợi của đơn vị; Tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm từ các nguồn vốn viện trợ, tài trợ, biếu, tặng, cho của các Chính phủ, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế hoặc của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước bao gồm:

1. Nhà, đất thuộc trụ sở làm việc và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất; Quyền sử dụng đất để xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác phục vụ nhu cầu công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giảng dạy được xác định là tài sản theo Quy định tại Luật Tài sản.

Điều 4. Đối tượng quản lý, sử dụng

Tài sản công thuộc trường THCS Cỏ Lễ được giao cho các bộ phận, cá nhân sau đây quản lý, sử dụng:

MỤC II: SỬ DỤNG TÀI SẢN

Điều 13. Không được sử dụng trụ sở làm việc của cơ quan để bỏ trí cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ở. Trong trường hợp cán bộ công chức, viên chức không có nhà ở, có thể bỏ trí tạm thời phòng ở riêng (nhà công vụ) trong cơ quan; không được ở trong phòng làm việc.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nếu được bỏ trí chỗ ở tạm thời trong cơ quan phải trả tiền sử dụng điện, nước; có trách nhiệm bảo quản tài sản đã mượn, nếu để mất mát, hư hỏng thì phải bồi thường.

Điều 14. Thủ trưởng, ra quyết định giao tài sản cho các cá nhân phụ trách, đồng thời ban hành hành nội quy sử dụng, quản lý chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm cá nhân khi được giao bảo quản, sử dụng.

Trong trường hợp xảy ra sự cố gây hư hỏng, mất mát thì người trực tiếp bảo quản, sử dụng phương tiện, trang thiết bị phải báo cáo ngay bằng văn bản cho Hiệu trưởng để giải quyết theo quy định hiện hành.

Điều 15. Trong trường hợp cá biệt có yêu cầu sử dụng phương tiện vào việc riêng của cá nhân thì phải được Thủ trưởng đơn vị đồng ý bằng văn bản. Người sử dụng phương tiện phải chịu chi phí vận hành.

MỤC III: MUA SẴM, BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA TÀI SẢN

Điều 17. Hiệu trưởng (hoặc ủy quyền Phó Hiệu trưởng, người được phân công phụ trách CSVC) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch mua sắm, bảo dưỡng tài sản thường xuyên, định kỳ theo đúng chế độ, tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 18. Khi có nhu cầu sửa chữa nhà, công trình xây dựng khác, phương tiện đi lại mà đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản thì đơn vị lập dự toán gửi cấp trên để làm xét giải quyết. Việc sửa chữa chỉ được tiến hành sau khi có ý kiến phê duyệt của cơ quan cấp trên.

Các đơn vị được cấp kinh phí sửa chữa tài sản phải sử dụng kinh phí theo đúng mức đích và có hiệu quả; phải quyết toán số kinh phí được cấp và báo cáo kết quả sửa chữa tài sản về phòng kinh tế UBND xã khi kết thúc năm ngân sách.

Việc mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ phải thực hiện công khai, quy trình mua sắm, tiếp nhận, nghiệm thu theo Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

MỤC IV: THĂM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH MUA SẴM, BÁN TÀI SẢN, THANH LÝ TÀI SẢN

Điều 19. Thăm quyền quyết định mua sắm tài sản công

1. Việc mua sắm cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản công khác được áp dụng trong trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 52 của Luật, bao gồm cả trường hợp mua sắm để thay thế cho tài sản đã đủ điều kiện thanh lý theo quy định.

2. Căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, đơn vị sử dụng công lập tổ chức thực hiện mua sắm tài sản công theo quy định của pháp luật về đầu thầu, không phải trình ban hành Quyết định mua sắm. Việc tổ chức thực hiện mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu thầu và quy định tại Chương VI Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

3. Việc mua sắm tài sản quy định tại Điều này không bao gồm mua sắm dịch vụ phục vụ hoạt động của đơn vị sử dụng công lập được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 20. Thẩm quyền quyết định ban tài sản công

1. Việc ban tài sản công tại đơn vị sử dụng công lập thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Luật.

2. Thẩm quyền quyết định ban tài sản công:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định ban đối với tài sản có nguyên giá từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản công lập thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định ban đối với tài sản có nguyên giá từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này.

c) Đơn vị sử dụng công lập có tài sản công, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này, quyết định ban đối với:

Tài sản có nguyên giá từ 250 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị danh giá từ 50 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản theo thẩm quyền do của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp;

Tài sản có nguyên giá dưới 250 triệu đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị danh giá dưới 50 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

d) Đơn vị sử dụng công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định ban tài sản công tại đơn vị mình.

3. Trình tự, thủ tục và việc tổ chức ban tài sản công tại đơn vị sử dụng công lập thực hiện theo quy định tại các Điều 23, 24, 26 và 27 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

4. Việc xử lý tài sản công tại đơn vị sử dụng công lập trong trường hợp đầu giá không thành được thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

Điều 21. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công:

1. Việc thanh lý tài sản công tại đơn vị sử dụng công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 45 của Luật.

Điều 24: Chuyển giao tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập về địa phương quản lý, xử lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động; xử lý tài sản công là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, sản phẩm mặt nạ của ngân hàng bị cho đơn vị sự nghiệp công lập, chất phóng xạ hoặc có chứa chất phóng xạ được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

3. Việc xử lý tài sản công là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, sản phẩm mặt nạ của ngân hàng bị cho đơn vị sự nghiệp công lập, chất phóng xạ hoặc có chứa chất phóng xạ được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

2. Việc xử lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động được thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

1. Việc chuyển giao tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập về địa phương quản lý, xử lý được thực hiện theo quy định tại Điều 36, Điều 37 Nghị định số 186/2025/NQ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

CHƯƠNG III

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Các bộ phận, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản công mà không đăng ký tài sản và báo cáo tài sản theo quy định tại Quy chế này sẽ bị:

1. Buộc phải đăng ký và báo cáo tài sản theo yêu cầu của UBND tỉnh;

2. Thu hồi tài sản, nếu sau khi kiểm tra mà phát hiện số tài sản này vượt định mức, tiêu chuẩn sử dụng và sử dụng không đúng mục đích.

Điều 25. Các bộ phận, cá nhân được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản vì phạm Quy chế quản lý tài sản này và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, cá nhân vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; nếu có thiệt hại thì phải bồi thường.

Điều 26. Các hành vi bị nghiêm cấm:

1. Lợi dụng, làm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản công dưới mọi hình thức.

2. Cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Sử dụng tài sản công không đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ; sử dụng tài sản công để kinh doanh trái pháp luật.

4. Huy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản công; chiếm giữ, sử dụng trái phép tài sản công.

5. Thiêu trách nhiệm trong quản lý, sử dụng để xảy ra vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

6. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước trong quản lý, sử dụng tài sản công.

